

Bản án số: 127/2020/HS-ST
Ngày **27-11-2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cụt Hòa Tiến;

Ông Lý Dưa Nù.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Quốc Ất- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: N V L, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1987 tại huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C C, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V M và bà M Th M (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: V Th Th và 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy ngày 17/5/2020 chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 9 năm 2020 đến nay. Có mặt

- *Người làm chứng:* Các anh L L L, L V D.

-*Người chứng kiến:* Anh L V T.

(Những người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/9/2020, N V L xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi qua đường, từ nhà ở của mình đến bản P Kh, xã Y T Huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, đến nơi gặp và mua của một người lạ mặt một gói ma túy với giá 200.000đ. Về đến nhà L mở gói Heroin mua được ra lấy một ít sử dụng, số Heroin còn lại chia ra làm 03 (ba) gói, gói bằng mảnh giấy màu trắng, rồi dùng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD gói chung cả 03 gói lại cất trong ví tiền của L. Sau đó đi chơi và ngủ qua đêm tại nhà anh N V T. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/9/2020, khi L đang ở nhà anh T tại bản C C, xã Y T huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì có L L L và L V D đều trú cùng bản đến gặp L L hỏi “Có hàng không?, L trả lời “Còn một ít”, nghe L nói vậy L nói “Còn thì lấy cho em năm mươi nghìn đồng”. Sau đó L đi xuống gian bếp nhà anh T, L và D cũng đi theo. Tại giường ngủ trong gian nhà bếp, L lấy tiền ra đưa cho L 50.000đ, thấy vậy D cũng nói với L “Lấy cho em năm mươi nghìn với”, nhưng D chỉ đưa cho L 46.000đ và nói “Giờ em chỉ còn bốn mươi sáu nghìn thôi”. L cầm tiền của L và D cất, rồi lấy từ trong ví ra 01 (một) gói bằng vỏ bao thuốc lá SEABIRD mở ra lấy đưa cho L và D mỗi người một gói Heroin gói bằng mảnh giấy màu trắng, mua được Heroin L và D cùng nhau đi về, Số Heroin còn lại N V L cất trong túi quần của L đang mặc để sử dụng và bán cho ai hỏi mua.

Kết luận giám định số: 1329/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 23/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của N V L gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,05g (không phải không năm gam).

Bản cáo trạng số 125/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố N V L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm c, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: N V L từ 07 năm 06 tháng 08 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. **Truy thu số tiền do phạm tội mà có**, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì tranh luận và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước khi nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N V L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 14/9/2020, tại bản C C, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong cùng một thời điểm N V L đã bán trái phép chất ma túy là Heroine cho anh L và anh D nên đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo đã từng bị kết án một lần về tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại phạm tội cùng khách thể bị xâm phạm và ở mức độ rất nghiêm trọng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy ở hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại các điểm c, q Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Số ma túy thu được từ vụ án là bị cáo cất dấu để sử dụng và bán lại cho người khác nên không cấu thành tội phạm độc lập khác.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên là thỏa đáng.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

Các anh L L L và L V D là những người nghiện ma túy mua của bị cáo để sử dụng mặc dù hành vi của những người này không cấu thành tội phạm nhưng cầu phải giao cho chính quyền địa phương giáo dục.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thành viên trong hộ nghèo năm 2020 nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm c,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo N V L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **N V L 07 (Bảy)** năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/09/2020.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 20 ngày 16.11.2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Truy thu từ N V L số tiền 96.000 đ (*Chín mươi sáu nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N V L.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 27/11/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Lam